

## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài.

Thực trạng Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại địa bàn xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum nói riêng, cũng như quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng của cả nước nói chung hiện nay đã đạt được những kết quả khả quan trong tình hình hiện nay; do vị trí địa lý và điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng khác nhau nên việc quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng đòi hỏi phải có sự khác biệt. Vì thế, việc quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng có những thách thức và những lợi thế nhất định. Cùng cố xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho đất nước phát triển. Nhiều nội dung triển khai đạt kết quả tốt như: Giáo dục quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ địa phương... Công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng, kết hợp kinh tế – xã hội với quốc phòng – an ninh đang từng bước được tiến hành và đi dần vào nề nếp.

Việc quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng là một vấn đề hết sức quan trọng đối với nước ta cũng như tất cả các quốc gia trên thế giới. Chính vì thế mà việc quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng phải được chú trọng để đảm bảo độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hòa bình và an ninh trên toàn thế giới. Quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh đóng vai trò hết sức quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, bảo đảm công cuộc bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng phải nhằm bảo đảm cho đất nước hòa bình, ổn định trên mọi lĩnh vực, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu phá hoại của kẻ địch, mọi cuộc chiến tranh xâm lược của các thế lực phản động đối với nước ta. Các thế lực thù địch hiện nay đang thực hiện nhiều âm mưu, nhiều thủ đoạn nhằm kìm hãm sự phát triển của đất nước, phá hoại sự ổn định về chính trị, kinh tế, văn hóa,... Các thế lực thù địch tiến hành chiến

lược “diễn biến hòa bình”, lợi dụng mọi sơ hở của nhà nước ta để làm suy yếu nội bộ để “tự diễn biến”, tạo nên các tình huống phức tạp, bất ngờ, sử dụng các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” làm mất ổn định chính trị, gây bạo loạn lật đổ hoặc bất ngờ tiến hành chiến tranh xâm lược. Quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng là lĩnh vực trực tiếp diễn ra cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc hết sức quyết liệt, phức tạp. Bản thân an ninh quốc phòng mang bản chất chính trị, giai cấp sâu sắc. Chính vì vậy, quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng cũng mang bản chất giai cấp sâu sắc. Đó là bản chất của giai cấp công nhân, do các cơ quan nhà nước của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, bản chất đó được biểu hiện ở mục tiêu, nhiệm vụ của quốc phòng - an ninh là: bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững hòa bình, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và toàn dân, trong đó: Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có số lượng hợp lý, với chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao...

Từ thực tế chung của việc quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng của cả nước nói chung và tại địa bàn xã Đắk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum nói riêng, có thể nhận thấy đây là một vấn đề rất nóng hổi trong xã hội, cần phải thực thi nhanh chóng và giải quyết vấn đề một cách có hiệu quả cao. Quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng là một nội dung rất quan trọng trong quá trình tăng cường an ninh quốc phòng của đất nước. Trong tình hình mới, nhiều vấn đề đặt ra cần được quan tâm giải quyết, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng. Như vậy, quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh là vấn đề rất quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn Đảng, toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân có vai trò đặc biệt quan trọng. Căn

cứ vào nhiệm vụ quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh, công tác tuyên truyền, giáo dục cần được triển khai, tiến hành sâu, rộng trong toàn xã hội, nhằm tạo ra sự thống nhất nhận thức, thấy rõ mục tiêu và nhiệm vụ chung của việc quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh là yêu cầu khách quan có ý nghĩa to lớn trong sự nghiệp cách mạng nước ta hiện nay; cũng như tuyên truyền giáo dục tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ chủ quyền lợi ích quốc gia và kiến thức an ninh - quốc phòng. Đồng thời, làm cho mọi người hiểu rõ những thách thức lớn tác động trực tiếp đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới như: chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao, tranh chấp chủ quyền biển, đảo, vùng trời, “diễn biến hòa bình”, bạo loạn chính trị, khủng bố, tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia.

## 2. Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề Tài.

Biện pháp để xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng là vấn đề cấp bách mà toàn xã hội quan tâm, đặc biệt tại địa bàn xã Đắc Dục là một xã miền núi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Phải luôn quán triệt, các quan điểm, đường lối của Đảng trong toàn bộ quá trình quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng, đó là cơ sở của mọi hoạt động an ninh quốc phòng. Đường lối quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, hai nhiệm vụ chiến lược và kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đường lối xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, kết hợp kinh tế, an ninh quốc phòng với đối ngoại,... luôn cần được quán triệt, cụ thể hóa, thể chế hóa trong mọi hoạt động quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng. Đồng thời, phải được kết hợp một cách chặt chẽ với tổ chức, quản lý cũng như các mặt, các lĩnh vực khác trong xã hội. Quản lý nhà nước An ninh quốc phòng phải được thực hiện trên cơ sở luật pháp, kế hoạch, chính sách thống nhất, có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng ở từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Nhiệm vụ An ninh quốc phòng luôn rất nặng nề, rất phức tạp; các lực lượng tham gia công cuộc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, đấu tranh quốc phòng, đấu tranh an ninh rất đa dạng, các hoạt động của toàn xã hội trong lĩnh vực này hết sức phong phú. Điều đó đòi hỏi quản lý

nhà nước về An ninh quốc phòng phải có tính khoa học, tính đồng bộ, tính pháp lệnh rất cao. Tính khoa học, tính đồng bộ, tính pháp lệnh cao của quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng trước hết thể hiện ở kế hoạch tổng thể, phải được xác định trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, của từng ngành, từng địa phương trên cơ sở quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách thống nhất của nhà nước; đồng thời phải có sự phân công, phân cấp quản lý đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ từng cấp, từng ngành, từng vùng lãnh thổ. Do tính đặc thù nghiêm ngặt của nhiệm vụ An ninh quốc phòng, cần phải xác định rõ ràng, cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm lãnh đạo, quản lý của từng cấp, từng ngành, từng vùng; mối quan hệ giữa các cấp, các ngành; cơ chế lãnh đạo, điều hành, chỉ huy trong các tình huống, trong từng nhiệm vụ... Chính vì vậy mà có nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài, tiêu biểu như các công trình nghiên cứu sau đây:

PGS, TS Vũ Văn Hà, *Kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội*. Trong tác phẩm này, tác giả đã chỉ ra quan điểm là để góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong giai đoạn hiện nay, một trong những nội dung quan trọng được khẳng định trong văn kiện Đại hội XII của Đảng là: “Kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo”. Chỉ ra bước phát triển mới của tư duy lý luận tại Đại hội XII về sự kết hợp giữa kinh tế với quốc phòng, an ninh; Sự kế thừa truyền thống gắn kết giữa xây dựng đất nước với củng cố quốc phòng, an ninh để giữ nước; tiếp tục tăng cường gắn kết chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội.

Đại tá, TS. Nguyễn Đồng Thụy, *Những nội dung mới về tăng cường quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng*. Tác giả xác định nhiều giải pháp mới, đồng bộ, sát thực tiễn bảo vệ Tổ quốc trong những năm tới và được biểu hiện tập trung nhất ở một số nội dung chủ yếu sau: kết hợp chặt

chế kinh tế, văn hoá, xã hội với quốc phòng và an ninh. Có kế sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bất lợi đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hoá một số quân chủng, binh chủng, lực lượng quan trọng.

PGS, TS. Bùi Đình Bôn, *Giải pháp thực hiện hiệu quả sự kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh và đối ngoại*. Tác giả đã chỉ ra một số nội dung cơ bản của kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh và đối ngoại, đưa ra một số giải pháp cơ bản. Đồng thời, tác giả đã đưa ra được nhận định mục tiêu chung của việc kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh và đối ngoại là tạo môi trường quốc tế và trong nước thuận lợi cho phát triển kinh tế, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Xây dựng nền công nghiệp quốc phòng từng bước hiện đại, bảo đảm cho các lực lượng vũ trang được trang bị vũ khí, kỹ thuật ngày càng hiện đại.

Các công trình, bài báo trên đã nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau về công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu về công tác này tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

### 3. Mục đích và nhiệm vụ của đề tài.

Mục đích nghiên cứu đề tài nhằm đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng của Ủy ban nhân dân xã Đăk Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, để từ đó đưa ra những phương hướng và giải pháp phù hợp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng của Ủy ban nhân dân xã Đăk Dục trong giai đoạn hiện nay.

Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài là nhằm giải quyết các vấn đề trọng tâm sau: Một là, hệ thống những lý luận chung về công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng. Hai là, chỉ rõ đặc điểm tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội; những thành tựu, nguyên nhân, hạn chế và những vấn đề đặt ra trong việc quản lý nhà nước về an ninh quốc

phòng. Ba là, đề xuất một số phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng.

#### 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài đó là công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng.

Phạm vi nghiên cứu của đề tài là quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng tại địa bàn xã Đắc Dục, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum trong giai đoạn 2011-2017.

#### 5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.

Về cơ Sở Lý luận: Để làm rõ những vấn đề cần nghiên cứu trong đề tài, tác giả đã sử dụng những quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Phương pháp cụ thể: Để thực hiện đề tài, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, thống kê, sơ đồ hóa, kết hợp lý luận với thực tiễn...

#### 6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài.

Về lý luận là nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng, là vấn đề luôn tồn tại và được quan tâm nhiều trong địa bàn xã Đắc Dục nói riêng và của cả nước nói chung. Đề tài góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung trong quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng.

Về thực tiễn: đề tài có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, học tập liên quan đến quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng.

Các kết luận, giải pháp được đề xuất trong đề tài là căn cứ khoa học để UBND xã Đắc Dục tham khảo và hoàn thiện việc quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng.

#### 7. Kết cấu của đề tài.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo, đề tài có 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng

Chương 2: Thực trạng Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.

Chương 3: Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.

## **PHẦN BÁO CÁO TỔNG QUAN**

### **1. Khái quát quá trình thực tập.**

Cơ quan thực tập: UBND Xã Đắc Dục

Thời gian thực tập: từ ngày 12/02/2017 đến ngày 02/4/2017

Giảng viên hướng dẫn: Ngô Thị Nghĩa Bình

#### ***1.1.Nội dung thực tập.***

Cơ cấu tổ chức của UBND xã Đắc Dục bao gồm Chủ tịch, hai phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an.

Phương thức hoạt động của UBND xã Đắc Dục là dựa vào hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; vào các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, hoạt động theo sự chỉ đạo của cấp trên, hoạt động dựa vào ngân sách nhà nước và cũng như ngân sách của địa phương. Ủy ban nhân dân xã Đắc Dục do Hội đồng nhân dân xã Đắc Dục bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước cấp xã; cho nên ủy ban nhân dân xã Đắc Dục hoạt động phải chịu sự điều hành, chấp hành và phải chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân xã.

Quy trình và nguyên tắc hoạt động của UBND xã Đắk Dục: hoạt động theo hình thức chuyên trách và bộ máy giúp việc của UBND xã Đắk Dục gồm có các chức danh sau: Công an, quân sự, kế toán- văn phòng, tư pháp - hộ tịch, văn hóa - xã hội, địa chính.

Các nội dung liên quan đến quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng

Nghiên cứu các tài liệu bàn về thực trạng hoạt động hay giải quyết các vấn đề chuyên môn trong công tác quản lý nhà nước của UBND xã Đắk Dục.

### ***1.2. Tiến trình thực tập.***

Thời gian	Công việc	Người hướng dẫn
Tuần 1 Ngày 6/2 đến 10/2		
Tuần 2 Ngày 13/2 đến 17/2		
Tuần 3 Ngày 20/2 đến 24/2		
Tuần 4 Ngày 27/2 đến 3/3		
Tuần 5 Ngày 6/3 đến 10/3		

Tuần 6 Ngày 13/3 đến 17/3		
Tuần 7 Ngày 20/3 đến 24/3		
Tuần 8 Ngày 27/3 đến 31/3		

### ***1.3.Kết quả đạt được.***

Trong thời gian vừa qua, văn phòng tại UBND xã Đăk Dục đã có nhiều văn bản hướng dẫn, định hướng việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo. Hàng tháng, các báo cáo của phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã được chuyển đến bộ phận tổng hợp thuộc Văn phòng UBND xã , trình cho lãnh đạo Văn Phòng và lãnh đạo UBND xã. Đồng thời, Văn phòng tại UBND xã gửi các báo cáo hàng tháng về sự chỉ đạo điều hành của Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã Đăk Dục cho các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã biết tình hình xử lí các vấn đề do phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã giải quyết. Hàng ngày, hàng tuần, sau các cuộc họp UBND xã, ngoại trừ các thông tin phạm vi thông tin mật, Văn phòng tiến hành cung cấp các thông tin cho các cơ quan chuyên môn nhằm bảo đảm các thông tin được cung cấp kịp thời xử lí kịp thời những vướng mắc xảy ra. Trong các nguồn thông tin, thông tin về các công tác giải quyết về công tác khiếu nại, tố cáo được Văn phòng UBND xã quan tâm vì nó liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Sau khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, nếu trong phạm vi giải quyết của UBND

huyện, Văn phòng tham mưu, đề xuất ý kiến xử lý cho Chủ tịch Phó chủ tịch UBND; trường hợp những khiếu nại, tố cáo cần sự xác minh của phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã thì Văn phòng chuyển hoặc hướng dẫn người dân nộp đơn khiếu nại, tố cáo cho cơ quan này. Nhằm tăng cường hơn nữa chế độ thông tin báo cáo, trong thời gian qua, xã Đăk Dục đã tiến hành xây dựng mạng nội bộ trong từng cơ UBNN để thuận lợi trong công việc. Việc sử dụng mạng tin học để khai thác và truyền nhận thông tin giữa các cơ quan đã có những kết quả rõ rệt. Công tác thông tin đa chiều từng bước được bảo đảm. UBND xã còn thường xuyên tổ chức các cuộc họp báo cung cấp và trao đổi thông tin với các báo đài trong huyện. Bên cạnh đó, việc xây dựng trang thông tin điện tử của tỉnh đã giúp cho các cơ quan thuận lợi hơn trong việc cập nhật những văn bản mới nhất của chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh, phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch và Phó chủ tịch UBND xã cũng như việc giải quyết công việc của Văn phòng, phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã Đăk Dục.

## **1. Giới thiệu chung về UBND Xã Đăk Dục.**

### ***2.1. Quá trình hình thành và phát triển của UBNN Xã Đăk Dục***

Ủy ban nhân dân xã Đăk Dục được thành lập vào năm 1999, tiền thân của UBND xã Đăk Dục là UBND xã Dục Nông cũ. UBND xã Đăk Dục có diện tích khoảng 130,18 km<sup>2</sup>; dân số trên địa bàn xã là 5.094 người với tổng số 1.355 hộ (số liệu ngày 31/12/2015); trong đó dân tộc thiểu số chiếm 94%, đời sống của nhân dân chủ yếu sống với nghề nông chiếm tỷ lệ 90,7 %, tổng số hộ nghèo theo tiêu chí mới năm 2015 là 122 hộ, chiếm tỷ lệ 8,7%; toàn xã có 11 thôn (Nông Kon, Đăk Ba, Đăk Răng, Đăk Hú, Ngọc Hiệp, Nông Nhày, Chả Nội I, Chả Nhày, Dục Nhày I, Dục Nhày II, Dục Nhày III. Tuy là một UBND của một xã mới được hình thành (đến nay mới được gần 17 năm hoạt động) nhưng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của UBND xã cùng sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ và nhân dân địa phương; ngay trong những năm mới được hình thành xã Đăk Dục đã vươn lên đạt được những thắng lợi lớn, nền kinh tế duy trì ở tốc độ luôn tăng, đời sống nhân dân được nâng cao, tình hình chính trị - xã hội ổn định.

Ngay từ khi mới thành lập , UBND xã Đắc Dục đã có đầy đủ, chức năng, quyền hạn, và nhiệm vụ của một cơ quan quản lý hành chính cấp xã (Theo Hiến pháp năm 1992, Nghị quyết của Quốc hội, nghị định của Chính phủ về việc thực hiện chức năng quản lý hành chính của UBND các cấp). Trải qua các kỳ Đại hội, cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính có sự thay đổi, đến nay cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân xã Đắc Dục gồm Chủ tịch, phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an. Ủy ban nhân dân xã Đắc Dục do Hội đồng nhân dân cấp xã Đắc Dục bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương, Hội đồng nhân dân cấp xã và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên ( cấp huyện và cấp tỉnh ).

Sự phát triển của UBND xã Đắc Dục trải qua một quá trình đầy chông gai và nhiều thách thức và cũng như tạo ra những cơ hội nhất định. Sau khi bầu cử HDND các cấp, đội ngũ cán bộ xã phân công lại sự phối hợp giữa đảng ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và một số chức danh, ban ngành khác. Chỉ sau một thời gian ngắn đảng ủy, chính quyền đã đi vào ổn định, các công việc đã đi vào nề nếp, các bộ phận đã làm việc theo đúng chức năng và quyền hạn. Cùng với đó đã thu được những kết quả đáng khích lệ, trong những năm trở lại đây cùng với sự cải cách thủ tục hành chính là đổi mới phương pháp hoạt động của đội ngũ cán bộ xã nên đã khắc phục được những khó khăn và phát huy được nhiều lợi thế so sánh tạo nên một sức sống mới cho nhân dân trong xã làm thay đổi diện mạo tạo được lòng tin của nhân dân vào Đảng ủy cấp trên. Trong những năm qua UBND xã Đắc Dục đã thể hiện mình là một cơ quan chịu trách nhiệm chủ yếu trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nghị quyết của hội đồng nhân dân, đưa những quy định trong các nghị quyết đó vào thực tế, thì việc lãnh đạo của chủ tịch ủy ban nhân dân là rất quan trọng; là người lãnh đạo, điều hành công việc của ủy ban nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân có nhiệm vụ đôn đốc, kiểm tra công tác của ủy ban nhân dân cấp mình và cấp dưới trực tiếp; phân công công tác cho phó chủ tịch và các thành viên ủy ban nhân dân; quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban nhân dân cấp mình. Với lợi thế về đặc điểm tự nhiên, UBND xã Đắc

Dục đã xây dựng cơ sở hạ tầng phù hợp với một cơ quan hành chính nhà nước địa phương để thực hiện việc phục vụ người dân. Tuy buổi đầu mới thành lập UBND xã còn rất thiếu thốn về cơ sở vật chất hạ tầng, nhưng UBND xã đã nỗ lực thực hiện tốt các chính sách cho người dân, đặc biệt là luôn quan tâm về vấn đề an sinh xã hội.

Từ khi thành lập UBND xã đã thực hiện nhiều chủ trương đường lối, kế hoạch chiến lược và đã đạt những thành quả quan trọng. Dưới sự chỉ đạo của UBND xã đến năm 2010, toàn xã đã đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục và y tế... Về lĩnh vực kinh tế: Tổng diện tích cây trồng hàng năm đến năm 2010 là: 1020,94 ha; đạt 116,6% so với kế hoạch, tăng 194,94 ha so với năm 2009; trong đó: Lúa nước vụ đông xuân: 156,7 ha, đạt 108% so với kế hoạch, năng suất bình quân đạt 35,3 tạ/ha; Lúa nước vụ mùa 170 ha, đạt 100% kế hoạch. Năng suất bình quân đạt 36 tạ/ha; lúa rẫy 103,2 ha, đạt 114,6% so với kế hoạch, năng suất bình quân đạt 14,5 tạ/ha; Ngô vụ I: 75,6 ha, đạt 100,8% so với kế hoạch, năng suất bình quân đạt 40 tạ/ha; Ngô vụ II: 24,2 ha, đạt 247% so với kế hoạch, năng suất đạt 39,5 tạ/ha, sắn: 481,74 ha, đạt 133,8% kế hoạch; các loại rau đậu: 9,5 ha, đạt 67,3% kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực qui hạt 1.714.600 tấn. Trong đó sản lượng lúa vụ đông xuân: 5531 tấn; sản lượng lúa nước vụ mùa 6120 tấn; lúa rẫy: 1496 tấn; Ngô cả 2 vụ: 399 tấn. Tổng lương thực qui hạt tính bình quân đạt 378,6 kg/người/năm. Cây lâu năm: Diện tích cây lâu năm thực hiện được trong năm 2010 là: 139,9 ha đạt 131% kế hoạch, Trong đó trồng mới 98.30 ha cây bờ lời, đạt 196,6% kế hoạch năm 2010; cây cao su trồng mới được 41.0 ha, đạt 74,5% kế hoạch năm 2010. Đối với lâm nghiệp UBND xã phối hợp với kiểm lâm trên địa bàn xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị phòng cháy chữa cháy rừng. UBND xã, ban chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy rừng phối hợp với các ngành chức năng thường xuyên tổ chức, tuyên truyền Luật bảo vệ và phát triển rừng theo định kỳ hoặc lồng ghép trong các chiến dịch tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước đã phân nào ngăn chặn kịp thời việc nhân dân phát, đốt rừng để làm nương rẫy; thường xuyên kiểm tra kiểm tra nhằm ngăn chặn kịp thời việc khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Khuyến

khích các hộ được lâm trường giao quản lý rừng 178 quản lý và chăm sóc rừng thật tốt và đúng quy định của Nhà nước. Khuyến khích nhân dân trồng rừng trên những diện tích đất trống, đồi trọc nhằm tăng độ che phủ của rừng và bảo vệ nguồn nước, chống xói mòn, hạn chế lũ lụt. Về giáo dục: Cơ sở vật chất, trường lớp được sửa chữa, đầu tư nâng cấp xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học trên địa bàn xã và tiếp tục được đầu tư xây dựng trong năm tới. Đội ngũ giáo viên từng bước được chuẩn hoá, chất lượng dạy và học ngày một được nâng lên. Năm học 2008-2009 tỷ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 98,8%; tỷ lệ học sinh đúng độ tuổi đến trường đạt 98%; tỷ lệ duy trì sỹ số ở các khối lớp năm học 2008-2009 đạt 98%. Dưới sự lãnh chỉ đạo của Đảng uỷ, các ngành chức năng và các cấp liên quan. để nâng cao chất lượng dạy và học trong năm học 2010-2011 và những năm tiếp theo. Trong năm 2010, UBND xã đã tổ chức Hội nghị giáo dục để tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được trong năm học 2009 - 2010 và phát động phong trào "Tiếng keng học tập và góc học tập" đối với nhân dân trên địa bàn xã. Từ đó, phong trào "tiếng keng học tập và học tập" được nhân dân và các con em học sinh hưởng ứng tích cực thực hiện. Về y tế: Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, chất lượng khám và điều trị bệnh cho nhân dân ngày được tốt hơn. Phòng khám, trạm y tế xã phối hợp với y tế thôn bản làm tốt công tác phòng dịch, tập huấn tẩm mùng mền phun thuốc hoá chất, thường xuyên tuyên truyền hướng dẫn nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, đảm bảo sức khoẻ cho bản thân và gia đình cũng như của cộng đồng. Phòng khám và trạm y tế xã hiện nay có 17 y bác sỹ, y tá và nữ hộ sinh. Thực hiện bổ nhiệm lòng ghép 11 y tá thôn bản kiêm nhiệm kế hoạch hoá gia đình. Tổng số giường bệnh là 12 giường: Trong đó: có 10 giường bệnh của phòng khám; 02 giường bệnh của trạm xá. Trong năm 2010 đã khám và điều trị được 13.087 lượt bệnh nhân, giảm 07 lượt người so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó khám BHYT là 8.044 lượt người, khám trẻ em dưới 6 tuổi là 9.242 lượt người, người nghèo là 1801 lượt người. Trẻ em uống Vitamin A: 389 cháu, tẩy giun: 250 cháu. Để thực đảm bảo và thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường – vệ sinh an toàn thực phẩm. Trong năm, UBND xã đã chỉ đạo các ngành chức năng thành lập đoàn và đi kiểm tra, đặc biệt

là đối với các điểm mua bán hàng hoá, dịch vụ ăn uống. Nhìn chung công việc đi kiểm tra của đoàn đã được hưởng ứng và công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã đảm bảo tương đối tốt. Nhìn chung hoạt động về y tế trên địa bàn xã đã 1 phần đảm bảo cho người dân khi đến cơ sở để khám và chữa bệnh kịp thời. Đội ngũ y bác sỹ có tinh thần trách nhiệm và ý thức chăm sóc khám và chữa bệnh cho bệnh nhân nhiệt tình chu đáo đủ độ tin cậy trong nhân dân. Ngoài ra còn đạt được nhiều thành tựu khác, bên cạnh những cái đã đạt được thì còn nhiều khó khăn. Thiên tai, mưa lũ, hạn hán thường xuyên xảy ra đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp của nhân dân trên địa bàn. Trên địa bàn xã chưa có trung tâm chợ hoạt động để phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất ... cho nhân dân trên địa bàn dẫn đến nhưng mặt hàng thiết yếu mà bà con cần thì phải xuống trung tâm huyện để mua sắm, trung tâm chợ đã xây dựng từ các năm trước nay bị bỏ hoang không hoạt động được. Cơ sở hạ tầng còn kém phát triển, đặc biệt là chưa có trạm khuyến nông khuyến lâm để tư vấn cho nhân dân trong quá trình sản xuất cũng như môi giới tư vấn việc làm cho thanh niên đã đủ độ tuổi lao động tìm ngành nghề phù hợp với năng lực, hoàn cảnh, trình độ học vấn của bản thân. Trên địa bàn chưa có cơ sở chế biến hoặc mua thu gom các mặt hàng nông sản mà chủ yếu bán cho các tư nhân thu mua, bán đơn lẻ dẫn đến sự chèn ép về giá cả thị trường. Giá cả của một số mặt hàng phục vụ sản xuất và sinh hoạt tăng cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của một số bộ phận dân cư; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp như: tệ nạn xã hội, vi phạm luật giao thông ở lứa tuổi thanh thiếu niên có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng chung đến sự phát triển kinh tế - xã hội của xã nhà. Giá nông sản còn thấp và bấp bênh chưa tương xứng với vốn và công sức của người dân cho chi phí sản xuất, do đó việc tích lũy vốn để tái sản xuất gặp rất nhiều khó khăn. Việc huy động vốn để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển giao khoa học kỹ thuật còn gặp nhiều khó khăn.

## ***2.2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của UBND Xã Đắk Dục:***

Chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của UBND xã Đắc Dục bao gồm ba nội dung cơ bản sau: thứ nhất, Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã quyết định các nội dung (ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã. Quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn xã. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền) và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã. Thứ hai, tổ chức thực hiện ngân sách địa phương. Thứ ba, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân xã.

Ông Hiêng Lăng Thuận – chủ tịch UBND xã; là người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: Một là, lãnh đạo và điều hành công việc của Ủy ban nhân dân, các thành viên Ủy ban nhân dân xã. Hai là, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật. Ba là, quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách nhà nước được giao theo quy định của pháp luật. Bốn là, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp công dân theo quy định của pháp luật. Năm là, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Sáu là, chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; áp dụng các biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật. Bảy là, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền. Ông: A Huỳnh – phó chủ tịch UBND xã; Giúp chủ tịch UBND xã giải quyết giải công việc hàng ngày và chủ trì các cuộc họp của UBND xã khi chủ tịch đi vắng hoặc ủy quyền. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực: kinh tế, doanh nghiệp, thương mại, dịch vụ, nông lâm thủy sản, tài nguyên môi trường, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giải phóng mặt bằng trên địa bàn và công tác văn phòng UBND và HĐND xã. Bà : Y Hồng - phó chủ tịch UBND xã. Giúp chủ tịch UBND xã giải quyết công việc hàng ngày và chủ trì các cuộc họp của UBND xã khi chủ tịch đi vắng hoặc ủy quyền. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực: Văn hóa - xã hội và các lĩnh vực văn hóa xã hội khác, tài nguyên môi trường khu dân cư trên địa bàn. Ông: A Vuông - trưởng công an xã, phụ trách công xã và công an viên của xã. Được thay mặt UBND xã và Chủ tịch (Phó chủ tịch) UBND xã giải quyết công việc thuộc ngành, lĩnh vực đã được phân công, chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND xã về những việc thuộc phạm vi, chức năng quản lý và lĩnh vực công tác được phân công. Tổ chức lực lượng công an xã, nắm tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Tham mưu đề xuất với cấp Ủy Đảng, UBND xã và các cơ quan công an cấp trên về chủ trương kế hoạch, biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn và tổ chức thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phối hợp với các cơ quan, đoàn thể phổ biến pháp luật liên quan đến an ninh trật tự an toàn xã hội, tổ chức hướng dẫn quần chúng nhân dân phòng ngừa, đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội và thực hiện tốt phòng cháy chữa cháy, quản lý vũ khí, chất nổ dễ cháy, an toàn giao thông và quản lý hộ tịch, hộ khẩu. Xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật, bắt giữ người có lệnh truy nã đồng thời quản lý giáo dục các đối tượng trên địa bàn. Chỉ đạo việc bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn, đồng thời tuần tra bảo vệ mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, an ninh quốc phòng trên địa bàn. Xây dựng nội bộ lực lượng công an xã trong sạch, vững mạnh và thực hiện một số

nhiệm vụ khác do cấp Ủy Đảng, UBND xã và công an cấp trên giao. Ông: Blong Bung Hốp - xã đội trưởng, phụ trách quân sự trên địa bàn xã. Được thay mặt UBND xã và Chủ tịch (Phó chủ tịch) UBND xã giải quyết công việc thuộc ngành, lĩnh vực đã được phân công, chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND xã về những việc thuộc phạm vi, chức năng quản lý và lĩnh vực được phân công. Tham mưu đề xuất với cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương về chủ trương biện pháp lãnh đạo chỉ đạo và trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng huấn luyện lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên theo quy định. Xây dựng kế hoạch, xây dựng lực lượng, giáo dục chính trị và pháp luật, có kế hoạch hoạt động chiến đấu trị an của lực lượng dân quân. Tổ chức thực hiện đăng ký quản lý công dân trong độ tuổi làm nghĩa vụ quân sự và động viên lên đường nhập ngũ theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo dân quân phối hợp với công an và lực lượng khác thường xuyên xuyên kinh doanh bảo vệ an ninh trật tự, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, thực hiện nền quốc phòng gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân và tổ chức khắc phục thiên tai, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn. Tổ chức chế độ quản lý sử dụng, bảo đảm an toàn vũ khí trang thiết bị, vũ khí tự tạo, sẵn sàng chiến đấu. Quản lý công trình quốc phòng theo phân cấp, thực hiện chế độ kiểm tra, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng tại xã.

## **PHẦN BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

Tên đề tài: Quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng tại địa bàn xã Đăk Dục.

### **Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng.**

#### **1.1. Một số khái niệm cơ bản**

##### ***1.1.1. Khái niệm Quản lý nhà nước.***

##### ***1.1.2. Khái niệm về An ninh quốc phòng.***

### ***1.2.3. Khái niệm Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng.***

**1.2. Quan điểm, chủ trương, chính sách, của Đảng và Nhà nước ta trong Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng.**

***1.2.1. Quan điểm, chủ trương của Đảng ta trong việc Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng.***

***1.2.2. Chính sách, văn bản của Nhà nước đối với việc Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng.***

**1.3. Tính tất yếu của việc Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng.**

## **Kết luận chương 1**

**Chương 2: Thực trạng Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.**

**2.1. Điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế- xã hội ở xã Đắc Dục.**

***2.1.1. điều kiện tự nhiên:***

Về Vị trí địa lý: Xã Đắc Dục là xã khu vực biên giới đặc biệt biệt khó khăn của huyện Ngọc Hồi, cách trung tâm huyện hướng về phía bắc 15 Km. Phía bắc giáp xã Đắc Môn của huyện Đắc Glei, phía đông giáp xã Đắc Ang, phía tây giáp biên giới nước CHND Lào, phía nam giáp xã Đắc Nông với diện tích tự nhiên 8667,15 ha.

Về địa hình: phần lớn xã Đắc Dục nằm ở phía tây dãy Trường Sơn, địa hình thấp dần từ Tây sang đông và từ bắc sang xuống nam. Địa hình của xã khá đa dạng: đồi núi, cao nguyên và vùng trũng xen kẽ nhau. Trong đó: Địa hình đồi, núi chiếm khoảng 80% diện tích toàn xã, bao gồm những đồi núi liền dải. Địa hình núi cao liền dải phân bố chủ yếu ở phía bắc - tây bắc. Mặt địa hình bị phân cắt hiểm trở, tạo thành các thung lũng hẹp, khe, suối. Địa hình thung lũng: nằm dọc theo sông Pô Kô đi về phía nam của xã, có dạng lòng máng thấp dần về phía nam, theo thung lũng có những đồi lượn sóng.

Về thổ nhưỡng, gồm những loại đất sau đây: Nhóm đất phù sa: gồm ba loại đất chính là đất phù sa được bồi (chủ yếu ở sông Po Ko), đất phù sa loang lổ, đất phù sa ngoài suối. Nhóm đất xám: gồm hai loại đất chính là đất xám trên mácma axít và đất xám trên phù sa cổ. Nhóm đất vàng: gồm 6 loại chính là đất nâu vàng trên phù sa cổ, đất đỏ vàng trên mácma axít, đất đỏ vàng trên đá sét và biến chất, đất nâu đỏ trên đá bazan phong hoá, đất vàng nhạt trên đá cát và đất nâu tím trên đá bazan. Nhóm đất mùn vàng trên núi: gồm 5 loại đất chính là đất mùn vàng nhạt có nơi Potzon hoá, đất mùn vàng nhạt trên đá sét và biến chất, đất mùn nâu đỏ trên mácma bazơ và trung tính, đất mùn vàng đỏ trên mácma axít. Nhóm đất thung lũng: chỉ có một loại đất chính là đất thung lũng có sản phẩm dốc tụ.

Về khí hậu: Đắk Dục thuộc vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa cao nguyên. Nhiệt độ trung bình trong năm dao động trong khoảng 25-28°C, biên độ nhiệt độ dao động trong ngày 9-10°C. Đắk Dục có 2 mùa rõ rệt: mùa mưa chủ yếu bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau. Hàng năm, lượng mưa trung bình khoảng 2.121 mm, lượng mưa năm cao nhất 2.260 mm, năm thấp nhất 1.234 mm, tháng có lượng mưa cao nhất là tháng 8. Mùa khô, gió chủ yếu theo hướng đông bắc; mùa mưa, gió chủ yếu theo hướng tây nam. Độ ẩm trung bình hàng năm dao động trong khoảng 78 - 87%. Độ ẩm không khí tháng cao nhất là tháng 8-9 (khoảng 90%), tháng thấp nhất là tháng 3 (khoảng 66%).

Về thủy văn: nguồn nước chủ yếu là sông, suối bắt nguồn từ phía Tây và Tây bắc của xã, thường có lòng dốc, thung lũng hẹp, nước chảy xiết. Sông ngòi ít, có duy nhất con sông Po Ko chạy qua giáp với xã Đắk Ang, các khe suối chủ yếu cung cấp nước phục vụ tưới tiêu của xã là suối Đắk Way, Đắk Tlin, Đắk Kiệt, Đắk Xi.

### **2.1.2. Đặc điểm kinh tế, xã hội:**

Về dân số: Đắk Dục là xã biên giới, được thành lập năm 1997 chia tách từ xã Dục Nông cũ. Dân số của toàn xã có 5.094 người với tổng số 1.355 hộ, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 94%, đời sống của nhân dân chủ yếu sống với nghề nông chiếm tỷ lệ

90,7 %, tổng số hộ nghèo theo tiêu chí mới năm 2015 là 122 hộ, chiếm tỷ lệ 8,7%; toàn xã có 11 thôn, làng, đường liên thôn đi được các mùa trong năm. Trong đó có 7 thôn, làng nằm dọc hai bên đường HCM; Nông Kon, Đăk Ba, Đăk Răng, Đăk Hú, Ngọc Hiệp, Nông Nhầy, Chả Nội I.

Về lao động: Chủ yếu là lao động thủ công nông thôn nông nghiệp là chính, tỷ lệ trong độ tuổi lao động chiếm 49,7 % tổng số dân toàn xã.

Về giáo dục: Năm 2015, Xã có 5 điểm trường: 01 trường Mầm Non điểm, 02 trường tiểu học, 01 trường THCS, 01 trường THPT. Với đội ngũ CBQL, GV, NV là 111 người; tổng số học sinh là 954 học sinh/70 phòng học. Cùng với sự quan tâm của Đảng và nhà nước, của các cấp chính quyền địa phương, hội phụ huynh học sinh, gia đình, cơ sở vật chất được từng bước kiện toàn về mọi mặt. Đội ngũ giáo viên được đào tạo cơ bản, nên công tác dạy học ngày một được nâng cao. Kết quả tổng kết trung bình qua các năm đạt: Bậc học phổ thông từ tiểu học đến THCS tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và Hoàn thành chương trình THCS đạt từ 97,8 - 98,6 %. Tỷ lệ duy trì sĩ số ở các lớp đạt 97,2 - 98%. Dân trí toàn xã ngày một được nâng cao, có nhiều tấm gương tiêu biểu cho truyền thống hiếu học như học sinh nghèo vượt khó, dòng học hiếu học, gia đình hiếu học. Nhiều em là học sinh dân tộc thiểu số đã có thành tích tốt trong các đợt thi tuyển đại học, cao đẳng cấp quốc gia, nhiều gia đình đã mạnh dạn đầu tư cho con em theo học các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề. Qua đó, dân trí xã nhà ngày một nâng lên rõ rệt.

Về y tế: Xã luôn thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh cho nhân dân; phòng khám, trạm xá phối hợp với y tế thôn làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, đảm bảo an toàn thực phẩm. Nhìn chung trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân còn thiếu, cơ sở thuốc điều trị cho bệnh nhân chưa đáp ứng nhu cầu cần thiết. Song với tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc. y sỹ, bác sỹ phòng khám, trạm xá đã được trang bị chuyên

môn nghiệp vụ, có tâm huyết nhiệt tình phục vụ khám chữa bệnh cho bệnh nhân, đảm bảo độ tin cậy trong nhân dân. Công tác truyền thông dân số - KHHGD được triển khai đến tận các thôn làng. Trong 6 tháng đầu năm 2015, số người tham gia thực hiện các biện pháp KHHGD là 689 cặp, đạt 75,6%; thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em. Tổng số trẻ sinh ra 6 tháng là 52 cháu, trong đó: nữ là 24 cháu. Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 124/666 trẻ chiếm 18,6 %.

Văn hóa: Là vùng dân tộc thiểu số bản địa, với hàng năm lịch sử và phát triển nơi đất tổ Tây Nguyên hùng vĩ, là người dân tộc Triêng vốn bình dị, chất phát mà hiền hòa. Trải qua hàng nghìn năm phát triển, giao thoa với các nền văn minh, văn hiến của các dân tộc khác. Nhưng đến nay, người dân tộc Triêng vẫn giữ trong mình những truyền thống hết sức quý báu. Đó là nét đậm đà bản sắc riêng về văn hóa như truyền thống cố kết dân tộc, yêu chuộng hòa bình, tự tôn dân tộc, tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, có truyền thống cách mạng chống giặc thù kiên cường và anh dũng, bất khuất, cần cù, sáng tạo trong lao động, tự lực, tự cường... Có nét riêng trong lối sinh hoạt, sản xuất, trang phục, kiến trúc, lễ hội, tín ngưỡng, âm thực, âm nhạc.

Về cơ sở hạ tầng: *về tiểu thủ công nghiệp*: Trên địa bàn xã có 39 cơ sở sản xuất chủ yếu hoạt động trong các lĩnh vực như: Xay xát, chế biến thức ăn gia súc, may mặc, đóng đồ gỗ trang trí nội thất... Nhìn chung các ngành nghề hoạt động sản xuất có hiệu quả và phát triển có qui mô vừa và nhỏ. Chưa hình thành các khu công nghiệp, nhà máy lớn. *Về thủy lợi*: có 07 hệ thống đập chính trên địa bàn. *Giao thông*: Các tuyến đường nội thôn, liên thôn được UBND xã chỉ đạo nhân dân sửa chữa, bảo dưỡng hàng năm, đảm bảo thông suốt các loại xe đi lại kể cả hai mùa mưa nắng. Cơ bản các tuyến đường nông thôn đã được bê tông hóa và đạt chuẩn về tiêu chí Nông thôn mới. *Điện*: Toàn xã có 11/11 thôn và 100% các hộ đều được sử dụng mạng lưới điện quốc gia. *Cơ sở hạ tầng phục cho phát triển văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giải trí*: tuy còn thiếu thiếu thốn nhưng cơ bản đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã nhà: 11/11 thôn, làng có nhà rông, nhà cộng đồng, có sân bãi bóng chuyền, bóng đá...Xã có nhà văn hóa riêng-nơi phục vụ bưu phát, dịch vụ Internet cộng đồng, thư viện xã...

## **2.2. Những thành tựu Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục trong những năm qua.**

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng và nhà nước, sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo huyện, tỉnh, trung ương đã tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế – xã hội của xã. Đặc biệt là chương trình mục tiêu quốc gia như chương trình 167, 168, chương trình XDNTM, các dự án được cấp huyện phê duyệt xây dựng các cơ sở hạ tầng trên địa bàn... Qua đó đã tạo tinh thần, niềm động viên, khích lệ Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã đoàn kết, phát huy truyền thống cách mạng, khai thác những tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tranh thủ sự hỗ trợ đầu tư, giúp đỡ của huyện, tỉnh và trung ương để phát triển kinh tế – xã hội nhanh và bền vững. Nhân dân các dân tộc trên địa bàn luôn thích ứng nhanh với những biến đổi của cơ chế thị trường, phát triển hàng hóa, mạnh dạn chuyển đổi khoa học – kỹ thuật, có ý chí tự lực, tự cường, phấn đấu vươn lên, vượt qua mọi thử thách của cuộc sống, có lý tưởng phục vụ cho tổ quốc, có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, luôn ủng hộ chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng bào các dân tộc luôn biết tiếp thu một cách có chọn lọc những giá trị tinh hoa văn hóa của thời đại, luôn biết cách làm rạng rỡ và luôn tự về những giá trị tinh hoa, bản sắc của dân tộc. Bên cạnh đó, với đặc điểm vị trí địa lý, tự nhiên khá thuận lợi, khí hậu ôn hòa, hệ thống chính quyền tiếp tục xây dựng và củng cố.

Tình hình quốc phòng an ninh được giữ vững ổn định; UBND xã đã chỉ đạo công an, xã đội phối hợp với các lực lượng đóng chân trên địa bàn nắm chắc tình hình và kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; thường xuyên duy trì trực bảo vệ an ninh trật tự trong các ngày lễ lớn của đất nước cũng như của địa phương; tổ chức tuần tra, truy quét biên giới là 10 đợt. Thực hiện nhiệm vụ trực chiến bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ quan, bảo vệ nhân dân 24/24 giờ. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng hàng năm cho các đối tượng và dân quân tự vệ 51/51 đồng chí. Tổ chức tuyển quân NVQS năm 2016 đạt 100% kế hoạch cấp trên giao và hoàn thành diễn tập phòng thủ năm 2016.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được phối hợp xử lý kịp thời; phối hợp với Kiểm lâm viên và cơ quan chức năng tiến hành truy quét thu phát hiện 8,54m3 gỗ/06 đợt tuần tra, truy quét chuyển giao về cấp trên xử lý. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh tăng cường. Trong năm 2016, đã tổ chức được 02 đợt tuyên truyền các luật như: Luật giao thông đường bộ; Luật phòng chống tội phạm; Luật phòng chống ma túy; Luật cư trú ... được quần chúng hưởng ứng tham gia học tập với số lượt người tham gia là: 1.803 lượt.

Về an ninh trật tự: Tình hình an ninh chính trị trên tuyến biên giới và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững, làm tốt công tác phối kết hợp giữa công an, xã đội và đồn biên phòng 675 thường xuyên tuần tra tuyến biên giới, kiểm tra địa bàn, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm, gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Trong 6 tháng cuối năm 2010, trên địa bàn xã đã xảy ra 11 vụ gây mất trật tự xã hội, đánh nhau gây thương tích; Ban công an xã đã giải quyết 5 vụ theo đúng quy định của pháp luật. 01 vụ do hai bên tự thỏa thuận, 01 vụ ban thôn giải quyết. 04 vụ rất nghiêm trọng công an xã đã chuyển lên công an huyện giải quyết để làm rõ sự việc. Trộm cắp tài sản công dân 03 vụ không rõ đối tượng là ai. Các vụ việc gây rối trật tự công cộng trên chủ yếu là do thanh thiếu niên trên địa bàn xã, cùng với thanh thiếu niên của các xã lân cận đã uống rượu xảy ra mất khả năng làm chủ bản thân mà gây ra. Trật tự an toàn giao thông: xảy ra 11 vụ. Hai bên tự thỏa thuận 03 vụ, Trong đó bị thương nặng 04 người, chết 05 người, còn lại bị thương nhẹ. Việc xảy ra tai nạn là do nguyên nhân chủ yếu là uống rượu bia điều khiển xe không làm chủ được bản thân nên xảy ra tai nạn.

Quốc phòng: phối hợp với các ngành chức năng của xã, huyện, đồn biên phòng 675 trực bảo vệ an ninh trật tự trong các ngày lễ lớn của đất nước cũng như của địa phương, luôn tổ chức tuần tra biên giới theo kế hoạch của huyện và của xã. Thực hiện nhiệm vụ trực chiến bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ quan 24/24 giờ. Trong 6 tháng cuối năm 2010, thực hiện Quyết định số 290/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ, UBND xã đã chỉ đạo Trường ban chỉ huy quân sự xã triển khai hướng dẫn và thu

nộp về cấp trên là 1.080 hồ sơ, trong đó có 800 hồ sơ được xét duyệt, còn lại 280 hồ sơ chưa được duyệt. Giải quyết theo chế độ 142 và 6572 đã tiếp nhận 250 hồ sơ, huyện đội tạm thời chấp nhận 03 bộ hồ sơ giải quyết theo chế độ 142 và 05 bộ hồ sơ giải quyết theo chế độ 6572 còn 242 hồ sơ bị trả lại vì lý do làm sai không đúng hướng dẫn của cấp trên.

### **2.3. Những hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong việc Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.**

2.3.1. Hạn chế, nguyên nhân cần phải khắc phục trong việc Quản lý nhà nước về an ninh quốc phòng.

Trong những năm gần đây, tình hình mất trật tự an ninh còn xảy ra nhiều trên địa bàn xã Đắc Dục, sự phát hiện và can thiệp của cơ quan chức năng còn hạn chế và yếu kém.

### **Kết luận chương 2**

### **Chương 3: Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.**

3.1. Những phương hướng cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.

#### **Chỉ tiêu:**

- 100 % thanh niên đủ độ tuổi đi đăng ký khám nghĩa vụ quân sự.
- Thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện quân sự hằng năm cho dân quân tự vệ và đạt loại khá trở lên.
- 100 % các thôn đều có dân quân tự vệ của thôn.
- 100 % các thôn giữ vững an ninh trật tự xã hội của thôn.
- Phối hợp tốt với các ngành chức năng của xã, huyện, đồn biên phòng 675 trực bảo vệ an ninh trật tự trong các ngày lễ lớn của đất nước.
- Phát động lễ ra quân tuần tra biên giới một năm ít nhất 6 lần.

### **3.2. Một số giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả trong việc Quản lý nhà nước về An ninh quốc phòng tại xã Đắc Dục.**

Xây dựng được một nền quốc phòng an ninh đảm bảo được trật tự, an toàn xã hội, an ninh chính trị trên tuyến biên giới, giữ vững được sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Củng cố và phát huy truyền thống đoàn kết, ý chí đấu tranh cách mạng. Đặc biệt giáo dục được ý thức cho thanh thiếu niên về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với tổ quốc. Xây dựng được mặt trận quốc phòng an ninh trong toàn dân.

Tuyên truyền, quán triệt nhân dân đề phòng cảnh giác với nạn trộm cắp, lừa đảo, âm mưu diễn biến hòa bình của kẻ thù và xóa bỏ mọi hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Theo dõi chặt chẽ, nắm bắt việc tạm trú, đặc điểm nghề nghiệp của các đối tượng tạm trú từ nơi khác về địa bàn để thực hiện công tác quản lý tốt hơn. Thực công tác tuyên truyền, giáo dục thanh thiếu niên các thôn một cách chặt chẽ và hiệu quả. Đặc biệt chú ý đến việc cần xây phương pháp giáo dục có hiệu quả đối với các đối tượng thanh thiếu niên hư hỏng. Động viên các thanh thiếu niên thiếu niên đủ độ tuổi khám nghĩa vụ đăng ký khám nghĩa vụ quân sự hằng năm. Và có biện pháp răn đe đối với các đối tượng trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ quân sự. Giao cho cán bộ chuyên môn của các ngành: Xã đội, Công an xã, phối kết hợp với các ngành chức năng của huyện, đồn biên phòng 675 trong việc tuần tra khu vực biên giới, trực bảo vệ an ninh chính trị tuyến biên giới trong các ngày lễ lớn của đất nước cũng như các ngày lễ của địa phương. Thường xuyên giáo dục ý thức đạo đức cách mạng, lập trường chính trị vững vàng cho lực lượng dân quân tự vệ đủ sức chiến đấu khi quốc phòng an ninh bị đe dọa.

Tăng cường công tác kiểm tra, tuần tra trên tuyến biên giới, kiểm tra địa bàn, làm tốt công tác tạm trú tạm vắng và các hoạt động tôn giáo trên địa bàn; tổ chức các đợt huấn luyện dân quân thường trực và lực lượng dự bị động viên theo kế hoạch của cấp trên, đảm bảo vững mạnh và sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, làm tốt công tác phát động quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tập trung xử lý đối với xe gắn máy độ chế,

hết niên hạn sử dụng, súng ngoài luồng...đang hoạt động trên địa bàn xã. Quản lý và bảo vệ xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ.

### **Kết luận chương 3**

## **KẾT LUẬN**

## **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

## **PHỤ LỤC**